TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2021/HS-ST
Ngày: 14-6-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Thẩm phán: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thạnh.
2. Ông Phan Xuân Nam.
3. Ông Dương Quốc Tuấn.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Hoàng Thị Năm, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Ngô Xuân Đ (tên gọi khác: B), sinh ngày 18/02/1984 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 08/24 Lê H, phường Thuận H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T, sinh năm 1961 và bà Trần Thị L, sinh năm 1964; vợ: Đinh Thị Sao L, sinh năm 1986; con: Có 2 con (lớn nhất ính năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 16/7/2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính 750.000đồng, hiện chưa thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Xuân Đ*: Ông Tôn Thất Nhân T - Luật sư - Văn phòng luật sư Nhân T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: 03 kiệt 86 Ông Ích Khiêm, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phan Thị T1, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn Hải T, xã Phong H, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa thiên Huế. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Đình T2, sinh năm 1949. Nơi cư trú: 33/6 Nguyễn Cư T, phường Thuận H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Trọng T3, sinh năm 1954. Nơi cư trú: 82 Thạch H, phường Thuận H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Viết T4, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ 21 (chung cư Aranya), khu vực 4, phường An C, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

4. Chị Đinh Thị Sao L, sinh năm 1986. Nơi cư trú: 08/24 đường Lê H, phường Thuận H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trước số nhà 112B đường Thạch H, phường Thuận H, thành phố Huế, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế phát hiện bắt quả tang Ngô Xuân Đ đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần của Đ đang mặc trên người 03 (ba) viên nén màu xanh, 02 điện thoại di động, 01 xe mô tô. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Xuân Đ tại nhà số 08/24 đường Lê H, phường Thuận H, thành phố Huế, cơ quan điều tra thu giữ trong phòng ngủ của Ngô Xuân Đ gồm 01 túi nilong màu đen bên trong chứa 01 túi nilong chứa 88 viên nén màu xanh lá, 01 túi nilong chứa 31 viên nén màu xanh hình khối chữ nhật, 01 túi nilong chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nilong màu đỏ bên trong có: 01 túi nilong chứa 187 viên nén màu xanh lá, 18 túi nilong đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 thùng giấy màu vàng bên trong có 220 chai thủy tinh màu xanh có nắp đậy màu đen, bên trong tất cả các chai đều chứa dung dịch chất lỏng và 05 chai thủy tinh màu xanh có nắp đậy màu đen bên ngoài có dán nhãn màu vàng có hình con ngựa và dòng chữ Ferrari, bên trong tất cả các chai đều chứa dung dịch chất lỏng; 04 tờ giấy nilong trên mỗi tờ đều có các nhãn dán màu vàng có hình con ngựa và dòng chữ Ferrari. 220 cây (2200 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 có vỏ màu xanh và dòng chữ BLEND NO 555 GOLD và 30 cây (300bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 có vỏ màu vàng và dòng chữ BLEND NO 555 ORIGINAL; hai thẻ nhớ camera.

Về nguồn gốc số ma túy bị can Ngô Xuân Đ khai nhận: Thông qua các mối quan hệ xã hội, vào ngày 19 tháng 5 năm 2020 Ngô Xuân Đ liên lạc cho một nam thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ, không nhớ số điện thoại) ở Quảng Trị hỏi mua ma túy và hẹn giao tại bến xe Đông Hà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ bắt xe khách đi ra, tại khu vực bến xe Đông Hà, Đ gặp và mua của nam thanh niên nói trên 01 kg ma túy tổng hợp dạng "khay" và 300 viên ma túy tổng hợp dạng "kẹo" với giá tiền 440.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ đem vào cất giấu trong phòng ngủ tại nhà riêng (địa chỉ 8/24 đường Lê H, phường Thuận H, thành phố Huế) của Đ cho đến ngày bị Cơ quan công an phát hiện. Số ma túy này Đạt tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời và thỉnh thoảng sử dụng.

Về các chai nước loại Ferrari: Đ quan hệ quen biết với 01 nam thanh niên tên là S thông qua người bạn tên là H đều ở tại thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), sau đó Đ và S đã nhiều lần liên lạc với nhau (sử dụng sim rác), S

biết Đ có sử dụng ma túy nên ngày 15 tháng 4 năm 2020, S nói gửi ra cho Đ 230 chai nước loại Ferrari để dùng (S không lấy tiền), và nói với Đ nước này có tác dụng giảm nóng, mát gan và pha vào nước suối để uống trực tiếp sau khi sử dụng ma túy (khay, kẹo). Khoảng 14 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2020, Đ nhận được số chai nước trên tại nhà xe Minh P. Sau khi nhận được, Đ đem về nhà cất giữ và đã sử dụng hết 05 chai. .

Về nguồn gốc thuốc lá bị thu giữ: Vào cuối tháng 4 năm 2020 tại thành phố Hồ Chí Minh, Đ gặp S và đặt mua của S 250 cây (2500 bao) thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu 555 với giá tiền 60.000.000 đồng (240.000 đồng/cây). Sau đó, Đ ra Huế trước, khoảng một tuần sau S gửi ra cho Đ thông qua nhà xe Minh P. Khi nhận được số thuốc lá trên, Đ gửi tiền lại cho S thông qua nhà xe Minh P và mang về cất giấu tại nhà.

Tại Kết luận giám định số 318/GĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Mẫu 03 viên nén màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng 1,1291 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu 88 viên nén màu xanh trong gói niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng 33,2476 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 40,4366 gam là ma túy, loại Ketamin.

- Mẫu 187 viên nén màu xanh trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có tổng khối lượng 70,9294 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong 18 gói nilong trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có tổng khối lượng 854,1487 gam, là ma túy, loại Ketamin.

Tại Kết luận giám định số 545/C09C(Đ2) ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất lỏng không màu đựng trong 225 chai thủy tinh màu xanh có nắp đậy màu đen gửi giám định đều là dung dịch Gamma-butyro lactone (GBL), tổng thể tích mẫu là 2250mL. Gamma-butyro lactone (GBL) là tiền chất ma túy, thuộc số thứ tự số 7, danh mục IVA: Các tiền chất thiết yếu, tham gia vào cấu trúc chất ma túy (ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Hiện tại, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng không có mẫu chuẩn định lượng Gamma-butyro lactone (GBL) nên không xác định được nồng độ Gamma-butyro lactone (GBL) có trong mẫu.

Tại Kết luận giám định số 838/C09C-Đ2 ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Phần còn lại của 31 viên nén màu xanh trong gói niêm phong ký hiệu Al gồm: Các viên nén màu xanh, dạng hình khối chữ nhật và chất rắn màu xanh (dạng cục, bột) gửi giám định có tìm thấy chất ma túy Ketamine dạng vi vết. Khối lượng 11, 6711 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, Đ khai nhận vào khoảng tháng 4 năm 2020 tại đường Lê H, phường Thuận H, thành phố Huế, Đ bán ma túy cho Nguyễn Việt T, sinh năm 1989, trú tại: Tổ 21 (chung cư Aranya), khu vực 4, phường Xuân P, thành phố Huế nửa hộp 5 ma túy khay (05 gam) với giá tiền 1.500.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ:

-105,3061 gam ma túy (287 viên nén), loại MDMA.

- 894,5853 gam ma túy, loại Ketamine.

- 11,6711 gam ma túy (31 viên nén), loại Ketamine dạng vi vết.

- 02 (hai) điện thoại di động.

- 225 chai thủy tinh chứa 2250mL dung dịch Gamma-butyro lactone (GBL), là tiền chất ma túy.

- 220 cây (2200 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 có vỏ màu xanh và dòng chữ BLEND NO 555 GOLD và 30 cây (300 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 có vỏ màu vàng và dòng chữ BLEND NO 555 ORIGINAL.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 75C1-339.74.

- 02 thẻ nhớ camera.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-P1 ngày 10/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Ngô Xuân Đ về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, e khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm của cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, e khoản 4 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Xuân Đ 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp đụng điểm b khoản 1 điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Xuân Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm".

- Áp dụng Điều 55 để tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành.

- Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy đã thu giữ; 225 chai thủy tinh chứa 2250mL dung dịch Gamma-butyro lactone (GBL), là tiền chất ma túy; 02 thẻ nhớ camera; 250 cây (2500 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 02 (hai) điện thoại di động;

- Trả lại cho chị Phan Thị T1 01 xe mô tô biển kiểm soát 75C1-339.74.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Xuân Đ có quan điểm:* Hành vi của bị cáo đã phạm vào các tội "Mua trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ hàng cấm" như Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời, cho rằng bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trước số nhà 112B đường Thạch H, phường Thuận H, thành phố Huế và tại nhà số 08/24 đường Lê H, phường Thuận H, thành phố Huế, Ngô Xuân Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại kiếm lời với khối lượng là 105,3061 gam loại MDMA; 894,5853 gam loại Ketamine và 11,6711 gam loại Ketamine dạng vi vết, hành vi của bị cáo Ngô Xuân Đ đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b, e khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Ngoài hành vi nêu trên, Ngô Xuân Đ còn có hành vi tàng trữ 2500 bao thuốc lá điếu nhập lậu tại nhà mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển đi nơi khác, hành vi này của bị cáo Ngô Xuân Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 08/CT-VKS-P1 ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố Ngô Xuân Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

[3.1] Đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy": Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để bán trái phép chất ma túy cho người khác là rất nguy hiểm, gây ra hậu quả rất xấu cho xã hội. Tuy nhiên, vì muốn thu lợi bất chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật , xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy làm lây lan, phát sinh các tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác, làm mất trật tự, an ninh tại địa phương cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và răn đe kẻ khác.

[3.2] Đối với hành vi "Tàng trữ hàng cấm": Bị cáo Ngô Xuân Đ đã có hành vi tàng trữ 2500 bao thuốc lá điếu nhập lậu tại nhà, đây là mặt hàng Nhà nước cấm lưu thông trên thị trường, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý kinh doanh một số loại hàng cấm, vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và răn đe kẻ khác.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu đã có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Khi bị phát hiện bắt giữ bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác, tuy nhiên chỉ chứng minh được bị cáo bán 01 lần cho 01 người, nên bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự khai nhận bán ma túy cho Thắng vào tháng 4/2020; thành khẩn khai báo, ăn năn hội cải quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, phạm một lúc hai tội, trong đó có một tội đặc biệm nghiêm trọng, nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đồng thời áp dụng Điều 55 của Bộ luạt Hình sự để tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế thu giữ như sau:

- 105,3061 gam ma túy (287 viên nén), loại MDMA; 894,5853 gam ma túy, loại Ketamine; 11,6711 gam ma túy (31 viên nén), loại Ketamine dạng vi vết; 225 chai thủy tinh chứa 2250mL dung dịch Gamma-butyro lactone (GBL), là tiền chất ma túy, đây là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 02 thẻ nhớ camera không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- 02 (hai) điện thoại di động là công cụ dùng vào việc phạm tội, tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 220 cây (2200 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 có vỏ màu xanh và dòng chữ BLEND NO 555 GOLD và 30 cây (300 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 có vỏ màu vàng và dòng chữ BLEND NO 555 ORIGINAL là thuốc lá nhập lậu cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 75C1-339.74 đây là tài sản của chị Phan Thị Thiện nên trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Xuân Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, e khoản 4 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Đ (tên gọi khác: B) 20 (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b khoản 1 điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Đ (tên gọi khác: B) 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc vị cáo Ngô Xuân Đ (tên gọi khác: B) phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 (hai mươi) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy: 105,3061 gam ma túy (287 viên nén), loại MDMA; 894,5853 gam ma túy, loại Ketamine; 11,6711 gam ma túy (31 viên nén), loại Ketamine dạng vi vết; 225 chai thủy tinh chứa 2250mL dung dịch Gamma-butyro lactone (GBL), là tiền chất ma túy; 02 thẻ nhớ camera; 220 cây (2200 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 có vỏ màu xanh và dòng chữ BLEND NO 555 GOLD và 30 cây (300 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 có vỏ màu vàng và dòng chữ BLEND NO 555 ORIGINAL.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 02 (hai) điện thoại di động.

Trả lại cho chị Phan Thị T1 01 xe mô tô biển kiểm soát 75C1-339.74.

(*Toàn bộ số tang vật trên theo Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKS-P1 ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế*)

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *TANDCC tại Đà Nẵng;*
- *VKSNDCC tại Đà Nẵng;*
- *VKSND tỉnh TT Huế;*
- *Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;*
- *Cục Thi hành án dân sự tỉnh TT Huế;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;*
- *Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;*
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa;*
- *NCQL&NVLQ; người làm chứng;*
- *Lưu HSVA; THS, Lưu trữ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trương Cao Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử | **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán | **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trương Quốc Công | **Trương Cao Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân